

Tình thầy trò xưa

Chiêu Dương

Là một dân tộc phương Đông lại vốn có truyền thống hiếu học, người Việt Nam không quá coi trọng những giá trị vật chất, tiền bạc, của cải, mà đề cao những giá trị tinh thần, trong đó có tri thức, đạo đức là những thành quả do giáo dục đem lại.

Chúng ta vẫn thường nhắc đến truyền thống "Tôn sư trọng đạo" như nhắc đến một nét tốt đẹp của nền văn hiến Việt Nam. Trong xã hội xưa, người ta học đâu chỉ là học lấy "dăm ba chữ thánh hiền" mà còn học làm người, học để tiến thân, thậm chí làm quan (đối với nam giới). Thầy giáo là người dạy học nên rất được xã hội coi trọng. Trong tâm thức của mọi người, thầy giáo dường như là người biết tất cả. Chẳng thế mà, trong lòng ai có điều gì thắc mắc chưa giải quyết được đều đem đến hỏi ông giáo. Thậm chí gia đình nào có việc trọng đại cũng xin mấy lời chỉ giáo của thầy. Như vậy, không chỉ đơn thuần là người dạy học, thầy giáo trước hết còn phải là người hiểu biết, tức là có kiến thức quảng bác.

Trong văn hóa Việt Nam, những người có tri thức (dù là ít ỏi) của một nghề nào đó cũng được xã hội tôn bằng thầy. Ví dụ: thầy thuốc, thầy địa lý, thầy tuồng, thậm chí cả thầy cúng, thầy mo... Hơn nữa, không chỉ đề cao kiến thức, người Việt Nam còn rất coi trọng kinh nghiệm. Vì thế mà nghề thầy được nhắc đến như một nghề cần có kinh nghiệm: "thầy già, con hát trẻ". Thật là một nghề có hậu. Hai phẩm chất này đã làm nên tư cách của người thầy giáo xưa. Và cho đến ngày nay, nó vẫn còn được truyền lại. Đây cũng chính là lý do để xã hội đề cao nghề nghiệp này. Chúng ta có thể suy ra: Đã là thầy thì phải hiểu biết, và đã là nhà giáo thì càng phải hiểu biết. Người ta có thể hiểu biết mà không đi dạy chứ không thể đi dạy mà không hiểu biết.

Kính trọng thầy giáo đã dạy mình vẫn là nét đẹp truyền thống của bao thế hệ học trò từ ngàn xưa, bởi người ta có học luôn ý thức được rằng: Cha mẹ sinh và nuôi dưỡng ta, còn thầy giáo khai tâm, khai trí truyền thụ kiến thức cho ta từ tấm bé, giúp ta nên người. Truyền thống đó được đúc kết qua những lời răn dạy: "không thầy đồ mà làm nên", "nhất tự vi sư, bán tự vi sư" (Một chữ cũng được coi là thầy, nửa chữ cũng được coi là thầy), hay

Muốn sang thì bắc cầu kiều
Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy

Ngày xưa, thường thì một nhà khá giả nào đó nuôi thầy để dạy cho con mình, xóm làng trong vùng ai có điều kiện xin gửi con đến đó học theo và chỉ vào một dịp nào đó, chẳng hạn như dịp lễ tết... cha mẹ học trò mới đưa lễ đến thầy. Người nghèo coi trâu, người giàu thúng gạo nếp, vò rượu, tấm vải... Không có thầy đồ làng nào lại là người giàu có, bởi vì, trong các lớp học bình dân, quan hệ thầy trò được coi như quan hệ trong gia đình. Trò không đóng học phí theo quy định mà có nghĩa vụ phải đóng góp để chăm sóc, nuôi dưỡng và sau đó thờ phụng thầy như một người cha. Trò luôn yêu mến và kính trọng thầy giáo ngay cả khi đã thành đại quan của triều đình.

Bởi thầy dạy học quanh năm không có lương nên khi nào có dịp là học trò biểu lộ sự biết ơn thầy bằng nhiều cách. Chẳng hạn như ngày mùng ba tết, học trò còn đang học hay lớn tuổi đã đi làm hoặc ai đó đã có quyền cao chức trọng cũng đều đến lễ bái thầy giáo và lễ gia tiên của thầy để biểu thị lòng tôn sư trọng đạo của mình. Các nếp ấy đã có từ ngàn xưa đã thành câu ca dao truyền tụng trong dân gian đến tận bây giờ:

Mồng một thì ở nhà cha,
Mồng hai nhà mẹ, mồng ba nhà thầy...

Thầy giáo luôn sống thanh bạch, mẫu mực khuyến bảo ân tình, suốt đời làm việc nhân đức. Những người

chọn nghề dạy học không ai lấy đó làm giàu mà chỉ một lòng với việc khai trí, khai tâm, rèn đức cho lớp trẻ nên người ... vì thế nên được lớp lớp học trò tôn kính suốt đời và được cả xã hội đề cao vị trí người thầy.

Chẳng may khi thầy đau yếu hoặc về già thì học trò lớn bé hợp nhau lại thành "Hội đồng môn" chia nhau đi vận động gia đình của các học trò khác gom tiền, mua gạo thuốc đến chăm sóc thầy giáo. Thầy có mệnh hệ gì thì ma chay và bảo nhau "đề tang tâm" thầy trong ba năm. Giỗ thầy, các học trò đều thu xếp công việc, mang vàng hương đến nhà thầy cúng giỗ. Việc trả lễ ấy nếu chưa làm được thì chưa thể yên lòng.

Học trò xưa với thầy giáo của mình đã thực lòng như vậy, cũng như cả cuộc đời người thầy đã tận tụy với học trò của mình. Người thầy xưa lấy sự tiến bộ và thành đạt của lớp lớp thế hệ học trò để sưởi ấm cho nghề dạy học. Có thể nói, sự vinh quang của người thầy và hạnh phúc của người trò cùng phải xuất phát từ "cái tâm" đầy đặn đó.